

BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ



TRẦN HẬU TÂN

**KẾT HỢP NÂNG CAO NĂNG LỰC TỰ DUY LÝ LUẬN
VỚI NĂNG LỰC THỰC TIỄN CỦA CHÍNH TRỊ VIÊN
TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HIỆN NAY**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

HÀ NỘI - 2013

BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ



TRẦN HẬU TÂN

**KẾT HỢP NÂNG CAO NĂNG LỰC TƯ DUY LÝ LUẬN
VỚI NĂNG LỰC THỰC TIỄN CỦA CHÍNH TRỊ VIÊN
TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Chủ nghĩa duy vật biện chứng
và duy vật lịch sử

Mã số: 62 22 03 02

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

NG- ỒI H- ỚNG DẪN KHOA HỌC

1. GS, TS Nguyễn Văn Tài
2. PGS, TS Vũ Quang Tạo

HÀ NỘI - 2013

Lời cam đoan

Tôi cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

Trần Hậu Tân

MỤC LỤC

	Trang
TRANG PHỤ BÌA	
LỜI CAM ĐOAN	
MỤC LỤC	
MỞ ĐẦU	5
TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU	9
Chương 1 MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ KẾT HỢP NÂNG CAO NĂNG LỰC TƯ DUY LÝ LUẬN VỚI NĂNG LỰC THỰC TIỄN CỦA CHÍNH TRỊ VIÊN TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM	27
1.1. Thực chất của việc kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam	27
1.2. Những nhân tố cơ bản quy định việc kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam	53
Chương 2 THỰC TRẠNG VÀ YÊU CẦU KẾT HỢP NÂNG CAO NĂNG LỰC TƯ DUY LÝ LUẬN VỚI NĂNG LỰC THỰC TIỄN CỦA CHÍNH TRỊ VIÊN TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HIỆN NAY	73
2.1. Thực trạng kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay	73
2.2. Yêu cầu kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam trước tác động của tình hình hiện nay	98
Chương 3 GIẢI PHÁP CƠ BẢN KẾT HỢP NÂNG CAO NĂNG LỰC TƯ DUY LÝ LUẬN VỚI NĂNG LỰC THỰC TIỄN CỦA CHÍNH TRỊ VIÊN TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HIỆN NAY	113
3.1. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên	113
3.2. Xây dựng môi trường hoạt động tạo điều kiện để chính trị viên kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn	129
3.3. Phát huy vai trò nhân tố chủ quan của chính trị viên trong kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn	141
KẾT LUẬN	150
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	152
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	154
PHỤ LỤC	169

MỞ ĐẦU

1. Giới thiệu khái quát về công trình nghiên cứu

Nghiên cứu đề tài *kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay* xuất phát từ những yêu cầu mới về vai trò chủ trì về chính trị, đảm nhiệm công tác đảng, công tác chính trị của chính trị viên theo tinh thần Nghị quyết 51/NQ-TW của Bộ Chính trị khoá IX, Nghị quyết 513/NQ-ĐUQSTU (nay là Quân uỷ Trung ương). Vì vậy, đề tài này có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn, được tác giả ấp ủ nghiên cứu từ nhiều năm nay. Việc làm rõ nội hàm của năng lực tư duy lý luận, năng lực thực tiễn, cũng như chỉ ra thực chất kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên, từ đó làm rõ những nhân tố cơ bản quy định việc kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn là việc làm cần thiết để khảo sát thực trạng, dự báo tình hình tác động và đề ra yêu cầu kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên. Trên cơ sở đó, đưa ra giải pháp cơ bản, đồng bộ, có tính khả thi kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên, giúp họ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Công trình được kết cấu gồm: phần mở đầu, 3 chương (7 tiết), kết luận, danh mục các công trình khoa học đã công bố của tác giả, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục. Với kết cấu 3 chương (7 tiết) cho phép tác giả triển khai và giải quyết được những vấn đề lý luận và thực tiễn mà luận án đề ra.

2. Lý do lựa chọn đề tài

Người cán bộ chính trị dù ở cấp nào cũng cần phải có năng lực tư duy lý luận và năng lực thực tiễn, hai năng lực này tạo nên tài năng của họ. Năng lực tư duy lý luận và năng lực thực tiễn trong người cán bộ có quan hệ chặt chẽ với nhau, hỗ trợ nhau cùng phát triển. Người cán bộ muốn có trình độ khái quát tốt đòi hỏi phải có năng lực tư duy lý luận tốt. Ngược lại, nếu có năng lực tư duy lý

luận mà không biết liên hệ với thực tiễn thì năng lực tư duy lý luận sẽ dần dần phai nhạt, dừng lại ở tư duy trừu tượng, chỉ là lý thuyết, xa rời thực tế. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không có liên hệ với thực tiễn là lý luận suông” [82, tr. 496]. Thực tế đó đòi hỏi người cán bộ chính trị cần phải có năng lực tư duy lý luận và năng lực thực tiễn tốt.

Chính trị viên là người chủ trì về chính trị, đảm nhiệm công tác đảng, công tác chính trị ở cấp phân đội; giữ vai trò chủ chốt trong việc xây dựng phân đội vững mạnh về chính trị, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới của cách mạng. Nhiệm vụ đó đòi hỏi chính trị viên không những phải kiên định vững vàng, nhạy bén về chính trị, mà còn phải có năng lực quán triệt quan điểm, đường lối của Đảng, tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết, chỉ thị của cấp trên phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị mình. Vì vậy, cần kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên để họ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nhận thức được tầm quan trọng của năng lực tư duy lý luận và năng lực thực tiễn đối với chính trị viên, thời gian qua, lãnh đạo, chỉ huy các cấp đã luôn quan tâm đến việc kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên. Theo đó, các học viện, nhà trường quân đội đã nhận thức và đặc biệt quan tâm đến việc kết hợp trang bị tri thức lý luận khoa học và nâng cao khả năng vận dụng tri thức đó vào thực tiễn công tác đảng, công tác chính trị theo cương vị, chức trách của chính trị viên. Trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng đã chú trọng tri thức lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, công tác đảng, công tác chính trị, đường lối, quan điểm của Đảng và năng lực thực tiễn phù hợp với cương vị, chức trách của chính trị viên. Các đơn vị trong quản lý, sử dụng chính trị viên cũng đặc biệt

quan tâm bồi dưỡng, nâng cao cả về năng lực tư duy lý luận và năng lực thực tiễn. Nhận thức tầm quan trọng của việc nâng cao phẩm chất, năng lực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, chính trị viên cũng thường xuyên tự tu dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ lý luận và khả năng vận dụng tri thức khoa học vào thực tiễn công tác.

Tuy nhiên, trong nhận thức và thực hiện việc kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên còn có không ít bất cập. Hiện nay, một bộ phận chính trị viên còn hạn chế về năng lực tư duy lý luận và năng lực thực tiễn, làm ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả công việc. Bên cạnh đó, việc phát huy vai trò của các chủ thể, cũng như sự đổi mới về nội dung và phương thức kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên hiện nay vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định.

Vì vậy, kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên giúp họ hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Đây là việc làm có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cấp bách, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị Quân đội ta vững mạnh toàn diện.

3. Mục đích nghiên cứu của đề tài

Góp phần làm tốt việc kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của đề tài

* *Đối tượng nghiên cứu*: nghiên cứu thực chất và những nhân tố cơ bản quy định kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

* *Phạm vi nghiên cứu*: kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên ở các đơn vị binh chủng hợp thành, số liệu khảo sát từ năm 2006 đến nay.

5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

* *Đóng góp mới của luận án*: góp phần làm rõ một số vấn đề lý luận, thực tiễn về kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Đề xuất giải pháp cơ bản, đồng bộ, có tính khả thi kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

* *Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án*: kết quả nghiên cứu của luận án là cơ sở khoa học giúp các cơ quan chức năng nghiên cứu đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng chính trị viên Quân đội ta hiện nay.

Luận án có thể làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu khoa học, giảng dạy, học tập và tiến hành kết hợp nâng cao năng lực tư duy lý luận với năng lực thực tiễn của chính trị viên.

TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

1. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

1.1. Những công trình khoa học tiêu biểu liên quan đến năng lực tư duy, năng lực tư duy lý luận và nâng cao năng lực tư duy lý luận của người cán bộ

1.1.1. Những công trình khoa học tiêu biểu liên quan đến năng lực tư duy và năng lực tư duy lý luận của người cán bộ

Ở nước ngoài có các công trình tiêu biểu: “Tư duy triết học về nghiên cứu lý luận quân sự” của Lý Tiểu Quân và Vương Vĩnh Bình [95]. Công trình khẳng định rằng, trong lĩnh vực quân sự, tư duy lý luận có vai trò rất quan trọng, ảnh hưởng đến tiến trình, thậm chí đến kết cục của chiến tranh. Vì vậy, nắm vững lý luận là một trong những nguyên tắc cần chú trọng của những người chỉ đạo chiến tranh. Trong thực tế, tư duy lý luận quân sự không ngừng phát triển, vì khoa học quân sự phát triển không ngừng. Các nhà nghiên cứu cho rằng, trong hệ thống tri thức quân sự, triết học, đặc biệt là triết học mác xít là phương pháp luận cao nhất.

Nghiên cứu lý luận quân sự là một trong những lĩnh vực nghiên cứu rất phức tạp, nếu trong nghiên cứu chỉ giới hạn ở tư duy lôgic trạng thái tĩnh thì hoàn toàn không đủ mà cần phải nhắm vào những nội dung cụ thể đang vận động, thay đổi của chiến tranh để khảo sát biện chứng. Quá trình nghiên cứu đòi hỏi phải nắm được quá trình đi đến kết luận của các công trình, từ đó khẳng định lập trường, quan điểm và phương pháp quan sát, phân tích, giải quyết vấn đề quân sự của tiền nhân và lấy đó làm nền tảng để nâng cao khả năng nghiên cứu. Do đó, cần kết hợp sự phát triển cách mạng quân sự thế giới với thực tiễn xây dựng quân đội, tạo ra lý luận mới phù hợp với thực tiễn, yêu cầu đó đòi hỏi phải có phương pháp nghiên cứu khoa học. Vì phương pháp khoa học là công cụ và phương tiện của tư duy lý luận.

Cuối cùng, công trình kết luận rằng: lối thoát có tính khoa học và đem lại hiệu quả trong nghiên cứu lý luận quân sự là phải nhắm thẳng vào sự khác

nhau của đối tượng nghiên cứu và mục đích nhận thức, sử dụng tổng hợp các phương pháp khoa học bao gồm cả phương pháp triết học mác xít, kết hợp cả vĩ mô với cụ thể, định tính với định lượng, kết hợp sự phát triển của lý luận quân sự với sự vận động, biến hoá của chiến tranh; từ đó đạt được mục đích chỉ đạo chiến tranh một cách khoa học.

Khi nghiên cứu về *tư duy hoàn hảo và giúp mọi người tự học cách tư duy* của Edward De Bono [33] cho rằng, tư duy rất quan trọng và cần thiết, nhưng điều đó chưa đủ, tác giả cho rằng, chúng ta chú ý nhiều đến quá trình tư duy, tuy nhiên lại ít chú ý đến nguồn gốc của các yếu tố cấu thành nó và nó được lựa chọn như thế nào?

Edward De Bono chỉ ra rằng: các thành phần cho quá trình tư duy được hình thành từ nhận thức, nhận thức là cách chúng ta quan sát thế giới. Theo tác giả cuốn sách thì việc mắc sai lầm là do chúng ta luôn tin rằng, lôgic là bộ phận quan trọng nhất trong quá trình tư duy mà không chú ý đến nhận thức. Edward De Bono cho rằng, lôgic là một hệ thống bên ngoài chỉ có thể hoạt động được với những gì có trong nó. Quan niệm về sức mạnh của lôgic là một trong những nhược điểm của phương pháp tư duy truyền thống. Không thể phủ nhận, trong nhận thức lý tính, lôgic có thể chỉ ra những nhược điểm về mặt nhận thức. Nhưng trong nhận thức cảm tính, điều đó hoàn toàn không đúng. Theo Edward De Bono, việc tin nhận thức và quá trình hình thành nhận thức đều hoạt động theo hệ thống thông tin thụ động dẫn đến sự cần thiết phải có một bộ xử lý bên ngoài để tổ chức, sắp xếp và phân tích thông tin. Theo ông thì ngày nay, chúng ta đã biết, nhận thức diễn ra trong hệ thống thông tin tự tổ chức được điều khiển bởi mạng lưới dây thần kinh trong não. Điều này có nghĩa là thông tin và bề mặt chứa thông tin có các hoạt động riêng và thông tin tự sắp xếp thành nhóm, chuỗi.

Theo Edward De Bono, bộ ba nhà triết học Sôcrát, Platôn, Aristôt đã dựa trên việc phân tích, đánh giá; phương pháp đó đã giải quyết được nhiều